

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST

Ngày: 22-11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Hữu Bình;
2. Ông Nguyễn Xuân Kiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Ngọc Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình L, sinh năm 1984, tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Nam Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo Bản án số 44/2016/HSST. Ngày 15/4/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tại trại giam H. Về nhân thân: Ngày 28/02/2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 17 tháng 16 ngày tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 81/2006/HSST. Ngày 28/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 241/2018/HSST. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam B. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1. Ngô Phương T, sinh năm 1981. Hộ khẩu thường trú: 162/8 Nguyễn Việt H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Phương T:*

1.1. Ông Ngô Hiệp P, sinh năm 1958 (cha của bị hại). (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

1.2. Bà Đỗ Thị Hồng H, sinh năm 1957 (mẹ của bị hại). (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

1.3. Cháu Huỳnh Ngô Gia B, sinh năm 2006 (con của bị hại). (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

Cùng hộ khẩu thường trú: Số 162/8, đường Nguyễn Việt H, phường A, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

*Người đại diện hợp pháp của Huỳnh Ngô Gia B:* Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1981. Hộ khẩu thường trú: Số 108/95/118C1, đường Nguyễn Việt H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ là người đại diện theo pháp luật (cha ruột của Huỳnh Ngô Gia B). (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Bà Hoàng Thị Kim D, sinh năm 1977. Hộ khẩu thường trú: Số 11Y đường số 16, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Danh Đ, sinh năm 1998. Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Tạm trú: Khu 1 phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình L không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/4/2018, Nguyễn Đình L điều khiển xe mô tô biển số 68E1-254.05, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen – đỏ, loại Exciter, số máy G3D4E456913, số khung GLCUR0610HY436460 đi từ thành phố T, tỉnh Bình Dương đến cửa khẩu M, tỉnh Tây Ninh để giao xe cho khách hàng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe đi trên tuyến đường ĐT744 thuộc ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương hướng từ Ủy ban nhân dân xã A về Ủy ban nhân dân xã T. Cùng lúc này, Hoàng Thị Kim D điều khiển xe mô tô biển số 59C1- 658.52 chở phía sau là Ngô Phương T đang chạy phía trước cùng chiều trong làn đường dành cho xe mô tô. Thấy vậy, L điều khiển xe mô tô biển số 68E1-254.05 tăng tốc, vượt bên phải xe mô tô biển số 59C1- 658.52 do Hoàng Thị Kim D điều khiển thì bàn chân trái của L đụng vào gát chân sau bên phải xe mô tô biển số 59C1- 658.52 làm cho hai xe chao đảo rồi té ngã xuống đường. L bị thương tích ở bàn chân trái. T và D được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh; T bị thương nặng nên tử vong do đa chấn thương, vỡ hộp sọ, tụ máu nội sọ, dập não, D thì bị thương tích nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, hiện trường để lại các dấu vết có chiều hướng, kích thước như sau (bút lục số 64, 65):

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường nhựa thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn của lái xe không bị hạn chế, có dải phân cách cứng phân hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 7m50, có vạch sơn trắng kẻ đường dạng vạch đứt quãng phân thành hai làn đường, làn đường xe ô tô rộng 4m10, làn đường xe mô tô rộng 3m40. Lúc xảy ra tai nạn giao thông trời nắng, mặt đường khô ráo.

Lấy trụ điện số 462 trong lề phải hướng từ Ủy ban nhân dân xã A về hướng Ủy ban nhân dân xã T làm điểm mốc chuẩn.

Lấy mép đường bên phải hướng từ Ủy ban nhân dân xã A về hướng Ủy ban nhân dân xã T làm lề chuẩn.

Xe mô tô biển số 68E1- 25405 (số thứ tự 5) ngã lật qua bên phải nằm trên mặt đường đầu xe quay về hướng lề trái hướng từ Ủy ban nhân dân xã A đi Ủy ban nhân dân xã T, hơi chệch về hướng Ủy ban nhân dân xã T. Hình chiếu vuông góc của trục sau và trục trước xuống mặt đường vào lề chuẩn là 0m40 và 1m60.

Xe mô tô biển số 59C1- 658.52 (số thứ tự 3) ngã lật qua phải nằm trên mặt đường đầu xe quay về hướng lề chuẩn, hơi chệch về hướng Ủy ban nhân dân xã T. Hình chiếu vuông góc của trục sau và trục trước xuống mặt đường vào lề chuẩn là 3m70 và 2m40.

Từ trục sau xe mô tô 68E1- 25405 đến trục trước xe mô tô 59C1- 658.52 là 29m80.

Từ trục trước xe mô tô biển số 68E1- 25405 đến trục sau xe mô tô 59C1- 658.52 là 30m80.

Trên đoạn đường có một vết máu (số thứ tự 4) kích thước dài 0m20, rộng 0m15, tâm cách lề chuẩn là 0m30 và cách trục trước xe mô tô biển số 59C1- 658.52 là 2m00.

Trên mặt đường có hai vết cày. Vết cày thứ nhất (số thứ tự 1) kéo dài đến đồ gát chân sau bên phải xe mô tô 59C1- 658.52 kích thước dài 13m00, rộng 0m01. Đầu vết cách lề chuẩn là 1m90. Vết cày thứ hai (số thứ tự 2) kéo dài đến đồ gát chân trước bên phải xe mô tô biển số 68E1- 25405 kích thước dài 39m40, rộng 0m02. Đầu vết cách lề chuẩn là 1m20.

Từ đầu vết cày thứ nhất đến đầu vết cày thứ hai là 4m00.

Trên mặt đường có một dấu vết ma sát dính vải (số thứ tự 6) kích thước dài 0m10, rộng 0m20. Đầu dấu vết cách lề chuẩn là 0m30 và cách tâm vết máu là 3m20.

Từ trục sau và trục trước xe mô tô 68E1-25405 đến trụ điện số 462 số thứ tự 7 để làm chuẩn là 43m00 và 43m80.

Từ trục sau và trục trước xe mô tô biển số 59C1-658.52 đến trụ điện số 462 số thứ tự 7 để làm chuẩn là 15m70 và 15m20.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 262/GDPY ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của Ngô Phương T là do đa chấn thương, vỡ hộp sọ, tụ máu nội sọ, dập não (bút lục 101).

Bản kết luận giám định số 139/HPL-PC54 ngày 20/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tìm không thấy thành phần Ethanol trong máu của Nguyễn Đình L (bút lục số 96).

Ngày 03/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Yêu cầu định giá tài sản số 27/YC về việc định giá thiệt hại tài sản đối với 02 xe mô tô biển số 59C1-658.52 và 68E1-25405 (bút lục số 112).

Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 15/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện D kết luận: Trị giá tài sản thiệt hại đối với xe mô tô biển số 59C1- 658.52 là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng), trị giá tài sản thiệt hại đối với xe mô tô biển số 68E1-25405 là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Tổng giá trị tài sản thiệt hại đối với 02 xe là 4.800.000 đồng (bốn triệu tám trăm ngàn đồng) (bút lục 114).

Đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Phương T là ông Ngô Hiệp P; bà Đỗ Thị Hồng H; ông Huỳnh Thanh Q (là người đại diện hợp pháp của Huỳnh Ngô Gia B) yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình Lo cấp dưỡng hàng tháng nuôi cháu Huỳnh Ngô Gia B là 1.000.000 đồng và thanh toán 01 lần đến khi cháu đủ 18 tuổi với số tiền 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng).

Bị hại Hoàng Thị Kim D yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình L bồi thường về chi phí khám, chữa bệnh và tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng và số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng) là giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 59C1- 658.52.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSDT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình L về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù tại bản án số 241/2018/HS-ST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải có cấp dưỡng hàng tháng nuôi cháu Huỳnh Ngô Gia B là 1.000.000 đồng đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi.

Buộc bị cáo bồi thường cho bà Hoàng Thị Kim D số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng) là giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 59C1- 658.52. Đối với số tiền 10.000.000 đồng bị hại D yêu cầu bồi thường là tiền thuốc men, tổn thất tinh thần thì đề nghị Tòa án tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi bị hại có yêu cầu theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2018, bị cáo Nguyễn Đình L điều khiển xe mô tô biển số 68E1-254.05 đi theo hướng từ thành phố T về hướng cửa khẩu M, tỉnh T. Khi đến khu vực thuộc ấp B, xã T, huyện D, bị cáo L điều khiển xe mô tô vượt phía bên phải xe mô tô không đảm bảo an toàn gây tai nạn với xe mô tô do Hoàng Thị Kim D chở phía sau là Ngô Phương T. Tai nạn làm cho bị hại T chết tại Bệnh viện huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị hại D thì bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo điều khiển xe mô tô vượt phía trước không đảm bảo an toàn là không đúng quy định, vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 2, 4 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả của hành vi đó là gây ra cái chết của bị hại Ngô Phương T. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý.

[4] Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình L đã phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bản Cáo trạng số 40/CT-VKSĐT-HS ngày 22/10/2018 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Nguyễn Đình L về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét thấy tình hình tai nạn giao thông xảy ra tại địa phương đang diễn ra ngày càng tăng nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như: Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn bị hạn chế. Qua đó, để cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 14/4/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, ngày 15/4/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Như vậy, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 28/02/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 17 tháng 16 ngày tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 81/2006/HSST. Bị cáo được trả tự do ngay tại phiên tòa và chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 28/9/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2018 theo Bản án số 241/2018/HSST, hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam B. Vì vậy, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp bị hại là ông Ngô Hiệp P, bà Đỗ Thị Hồng H và đại diện hợp pháp cho cháu Huỳnh Ngô Gia B yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cháu Bảo hàng tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi nhưng cấp dưỡng 01 lần với tổng số tiền là 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện cấp dưỡng cho cháu

Bảo số tiền 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Quá trình điều tra bị hại Hoàng Thị Kim D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại chiếc xe mô tô biển số 59C1- 658.52 số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng). Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Riêng đối với phần yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc men, tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Xét thấy, đối với phần yêu cầu này bị hại D chỉ ghi ý kiến của mình tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị hại D không cung cấp các tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại D ra giải quyết quyết bằng vụ án Dân sự khác khi bị hại D có yêu cầu phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) là giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe 68E1 – 254.05 do ông Danh Đ là chủ sở hữu hợp pháp. Ông Đ không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số: 59C1 – 658.52, nhãn hiệu Honda, màu đen, loại Vision, số máy JF58E0828037, số khung RLHJF5804EY827965 do bà Hoàng Thị Kim D là chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, ngày 12/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định xử lý vật chứng số 24/QĐ và cùng ngày đã trao trả xe mô tô biển số: 59C1 – 658.52 cho bà D. Bà D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 68E1 – 254.05, nhãn hiệu Yamaha, màu đen – đỏ, loại Exciter, số máy G3D4E456913, số khung GLCUR0610HY436460 là tang vật trong vụ án “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 25 ngày 25/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T.

[11] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589, 591, 593 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của Bản án số 241/2018/HS-ST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình L có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Huỳnh Ngô Gia B số tiền là 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình L bồi thường cho bị hại Hoàng Thị Kim D số tiền thiệt hại chiếc xe mô tô biển số 59C1- 658.52 là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí:

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- CC THADS huyện D;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Tuấn**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thanh Hải    Trương Hữu Bình**

**Trần Quang Tuấn**